TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **562**/2025/QĐST-HNGĐ	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 320/2025/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2025 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Phạm Phi T, sinh năm 1990;
Thường trú: số a đường b, Phường An Đông, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Phan Thị Kim L, sinh năm 1998;
Thường trú: số c đường d, xã Long Bình, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17 tháng 9 năm 2025, những nội dung các đương sự thỏa thuận được như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị Kim L và ông Phạm Phi T tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 7, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Quá trình chung sống do bất đồng quan điểm nên hai bên thường xuyên phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn được. Nhận thấy, tình cảm vợ chồng không còn nên bà Phan Thị Kim L và ông Phạm Phi T yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Phan Thị Kim L và ông Phạm Phi T cùng khai, hai bên có 01 (một) người con chung tên Phạm Tấn L1, sinh ngày 07/01/2019, hai bên thỏa thuận giao cho bà Phan Thị Kim L trực tiếp nuôi dưỡng con chung, bà Phan Thị Kim L không yêu cầu ông Phạm Phi T cấp dưỡng nuôi con.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông Phạm Phi T vì bà Phan Thị Kim L không có yêu cầu.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Phan Thị Kim L và ông Phạm Phi T cùng xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) do bà Phan Thị Kim L và ông Phạm Phi T chịu theo quy định.

Xét thấy bà Phan Thị Kim L và ông Phạm Phi T thực sự tự nguyện ly hôn, Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Hai bên đã thỏa thuận được với nhau về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con, về tài sản chung và nợ chung. Sự thỏa thuận trên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận yêu cầu của các đương sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị Kim L và ông Phạm Phi T thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận số: 40, đăng ký ngày 06/6/2018 do Ủy ban nhân dân Phường 7, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh cấp).

- Về con chung: Giao cho bà Phan Thị Kim L trực tiếp nuôi dưỡng người con chung tên Phạm Tấn L1, sinh ngày 07/01/2019, bà Phan Thị Kim L không yêu cầu ông Phạm Phi T cấp dưỡng nuôi con.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông Phạm Phi T vì bà Phan Thị Kim L không có yêu cầu.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn; nghĩa vụ, quyền của cha mẹ không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; nghĩa vụ, quyền của cha mẹ trực tiếp nuôi con đối với người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng hoặc phương thức cấp dưỡng nuôi con theo qui định tại các Điều 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Phan Thị Kim L và ông Phạm Phi T cùng xác định không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Bà Phan Thị Kim L và ông Phạm Phi T cùng xác định không có khoản nợ nào chung và cũng không thực hiện nghĩa vụ dân sự với ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tòa không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) do bà Phan Thị Kim L và ông Phạm Phi T chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu

tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0013166 ngày 04/9/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND KV3, TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- UBND nơi thực hiện việc đăng ký kết hôn.
- Lưu VP; Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Chi